

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
THỰC PHẨM LÂM ĐỒNG**

Số: 10 /BC-CPTP

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đà Lạt, ngày 12 tháng 01 năm 2023

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY  
(năm 2022)**

**Kính gửi:** - Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM LÂM ĐỒNG
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 31 Ngô Văn Sở, phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
- Điện thoại: 02633 520290
- Vốn điều lệ: 146.571.500.000 đồng
- Mã chứng khoán: VDL
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

| Stt | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày ban hành | Nội dung                              |
|-----|--------------------------|---------------|---------------------------------------|
| 1   | 41/NQ-CPTP-ĐHĐCĐ         | 23/2/2022     | Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản       |
| 2   | 105/NQ-CPTP-ĐHĐCĐ        | 24/5/2022     | Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản       |
| 3   | 215/NQ-CPTP-ĐHĐCĐ        | 29/9/2022     | Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 |

**II. Hội đồng quản trị:**

**1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):**

| Stt | Thành viên HĐQT      | Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)) | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập |                 |
|-----|----------------------|------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-----------------|
|     |                      |                                                            | Ngày bổ nhiệm                                           | Ngày miễn nhiệm |
| 1   | Bà Đinh Thị Mộng Vân | Chủ tịch HĐQT                                              | 28/9/2020                                               |                 |
| 2   | Ông Đỗ Thành Trung   | TV HĐQT điều hành, kiêm Tổng Giám đốc                      | 28/9/2020                                               |                 |
| 3   | Ông Trần Chí Sơn     | TV HĐQT không điều hành                                    | 28/9/2020                                               |                 |
| 4   | Bà Lê Thúy Hằng      | TV HĐQT điều hành, kiêm Phó Tổng Giám đốc                  | 30/9/2021                                               |                 |
| 5   | Ông Lê Trung Thành   | TV HĐQT độc lập                                            | 30/9/2021                                               |                 |

## 2. Các cuộc họp HĐQT:

| Stt | Thành viên HĐQT      | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|----------------------|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1   | Bà Đinh Thị Mộng Vân | 6/6                      | 100%              |                         |
| 2   | Ông Đỗ Thành Trung   | 6/6                      | 100%              |                         |
| 3   | Ông Trần Chí Sơn     | 6/6                      | 100%              |                         |
| 4   | Bà Lê Thúy Hằng      | 6/6                      | 100%              |                         |
| 5   | Ông Lê Trung Thành   | 6/6                      | 100%              |                         |

## 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Căn cứ Điều lệ Công ty và Quy chế Quản trị Công ty, Hội đồng Quản trị đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc (“TGD”) và Ban Điều hành trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT năm 2022 như sau:

3.1. Phương thức giám sát: HĐQT thường xuyên trao đổi qua phần mềm họp trực tuyến, thư điện tử và điện thoại về tình hình triển khai và thực hiện chiến lược, kế hoạch kinh doanh và việc triển khai các nghị quyết của HĐQT. HĐQT đã thảo luận và thông qua các quyết định bằng nghị quyết sau mỗi kỳ họp về: tình hình hoạt động của Công ty, các thay đổi, dự báo, kế hoạch của quý tiếp theo và các vấn đề khác có liên quan nhằm để Tổng Giám đốc và Ban Điều hành có cơ sở triển khai.

3.2. Kết quả giám sát: Theo đánh giá của HĐQT, TGD và Ban Điều hành đã nỗ lực và thực hiện khá tốt nhiệm vụ được giao trong năm 2022, tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định pháp luật hiện hành và quy chế hoạt động của Công ty. Hệ thống tổ chức, kiểm soát, và quản lý Công ty được duy trì và cải thiện. Các thông tin, báo cáo về hoạt động của Công ty được gửi đến Hội đồng quản trị kịp thời, đúng quy định.

## 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

Tiểu ban Kiểm toán tiếp xúc và làm việc các bên liên quan như Công ty Kiểm toán độc lập soát xét và kiểm toán báo cáo tài chính, các phòng ban nghiệp vụ để giám sát các kế hoạch thực hiện, định hướng hoạt động kiểm soát trong kỳ, rà soát, soát xét và trao đổi các hướng xử lý những vấn đề phát sinh.

## 5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày      | Nội dung                                                                    | Tỷ lệ thông qua |
|-----|---------------------------|-----------|-----------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| 1   | 07/NQ-CPTP-HĐQT           | 13/1/2022 | Thông qua phương án sáp nhập Công ty TNHH Ladora Farm Ninh Thuận            | 100%            |
| 2   | 11/NQ-CPTP-HĐQT           | 18/1/2022 | tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản                                     | 100%            |
| 3   | 48/QĐ-CPTP-HĐQT           | 7/3/2022  | Miễn nhiệm chức danh Phó Giám đốc công ty TNHH Ladora Farm Ninh Thuận       | 100%            |
| 4   | 53/NQ-CPTP-HĐQT           | 18/3/2022 | Thông qua việc ký hợp đồng nguyên tắc với công ty con năm 2022              | 100%            |
| 5   | 70/NQ-CPTP-HĐQT           | 15/4/2022 | Thông qua phương án sáp nhập Công ty TNHH MTV TMDV Ladofoods                | 100%            |
| 6   | 76/NQ-CPTP-HĐQT           | 18/4/2022 | tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản                                     | 100%            |
| 7   | 107/QĐ-CPTP-HĐQT          | 25/5/2022 | Điều chỉnh KPQ từ Hội đồng quản trị                                         | 100%            |
| 8   | 110/NQ-CPTP-HĐQT          | 30/5/2022 | Thông qua kế hoạch đầu tư cơ bản máy móc thiết bị tại nhà máy rượu năm 2022 | 100%            |
| 9   | 135/NQ-CPTP-HĐQT          | 10/6/2022 | Gia hạn hợp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022                                      | 100%            |
| 10  | 141/QĐ-CPTP-HĐQT          | 22/6/2022 | Hỗ trợ lãi suất vay vốn đối với công ty con                                 | 100%            |
| 11  | 168/NQ-CPTP-HĐQT          | 8/8/2022  | Tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên 2022                                          | 100%            |

|    |                  |           |                                                         |      |
|----|------------------|-----------|---------------------------------------------------------|------|
| 12 | 173/NQ-CPTP-HĐQT | 15/8/2022 | Điều chỉnh thời gian tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên 2022 | 100% |
| 13 | 221/NQ-CPTP-HĐQT | 7/10/2022 | Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC 2022                     | 100% |

### III. Ban Kiểm soát

#### 1. Ban Kiểm soát

##### 1.1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

| Stt | Thành viên Ban Kiểm soát | Chức vụ              | Ngày bắt đầu là thành viên Ban Kiểm soát | Trình độ chuyên môn         |
|-----|--------------------------|----------------------|------------------------------------------|-----------------------------|
| 1   | Ông Nguyễn Đình Chương   | Trưởng Ban kiểm soát | 30/9/2021                                | Cử nhân Kế toán – Kiểm toán |
| 2   | Ông Nguyễn Lương Tâm     | Thành viên           | 23/2/2022                                | Cử nhân kế toán             |
| 2   | Ông Phạm Hữu Hà          | Thành viên           | 30/9/2021                                | Cử nhân QTKD                |

##### 1.2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát

| Stt | Thành viên Ban Kiểm soát | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|--------------------------|---------------------|-------------------|------------------|-------------------------|
| 1   | Ông Nguyễn Đình Chương   | 2/2                 | 100%              | 100%             | -                       |
| 2   | Ông Nguyễn Lương Tâm     | 2/2                 | 100%              | 100%             | -                       |
| 3   | Ông Phạm Hữu Hà          | 2/2                 | 100%              | 100%             | -                       |

#### 2. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Giám sát việc tuân thủ điều lệ công ty và Nghị Quyết ĐHĐCĐ khi HĐQT và Ban điều hành và các thành viên quản lý thực hiện. Kiểm tra giám sát về hoạt động quản lý và thực hiện SXKD tại các chi nhánh, đơn vị.

- Kiểm tra báo cáo tài chính quý nhằm đánh giá tính hợp lý, chính xác của các số liệu tài chính.

- Xem xét các báo cáo của Ban điều hành về tình hình quản trị và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư của Ban điều hành tháng, Quý.

- Kiểm tra, kiểm soát tính tuân thủ các quy trình, quy chế của Công ty.

#### 3. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát với hoạt động của HĐQT và Ban Điều hành và các cấp quản lý diễn ra tốt đẹp và vì lợi ích chung của Công ty và cổ đông, không phát sinh mâu thuẫn hay xung đột lợi ích. HĐQT và Ban Điều hành đã tạo điều kiện tốt nhất cho Ban Kiểm soát hoạt động.

#### 4. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát (nếu có): Không có

#### IV. Ban điều hành

| Stt | Thành viên Ban điều hành                   | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành |
|-----|--------------------------------------------|---------------------|---------------------|----------------------------------------|
| 1   | Ông Đỗ Thành Trung – Tổng Giám đốc         | 5/11/1972           | MBA                 | 29/09/2020                             |
| 2   | Bà Lê Thúy Hằng – Phó Tổng Giám đốc        | 16/3/1968           | Cử nhân Hóa         | 01/05/2021                             |
| 3   | Bà Phan Thị Cúc Hương – Giám đốc tài chính | 19/3/1968           | Cử nhân kế toán     | 01/03/2017                             |

#### V. Kế toán trưởng

| Họ và tên   | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn nghiệp vụ | Ngày bổ nhiệm |
|-------------|---------------------|-------------------------------|---------------|
| Phan Anh Tú | 7/10/1973           | Cử nhân kế toán               | 01/03/2017    |

#### VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Người phụ trách quản trị Công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

#### VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

##### 1. Danh sách về người có liên quan của công ty

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|---------------------|---------------------------------|------------------------------|---------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|-----------------------------------|
|-----|---------------------|---------------------------------|------------------------------|---------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|-----------------------------------|

Bảng 1: Danh sách người có liên quan của Công ty

##### 2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

| STT | Tên tổ chức/cá nhân    | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp                        | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ                                     | Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)               | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch                          | Ghi chú                                                    |
|-----|------------------------|-----------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|
| 1   | Công ty cổ phần Megram | Công ty mẹ                        | 0105284398 cấp ngày 27/4/2011, nơi cấp Sở KHĐT Hà Nội | Tầng 17, tòa nhà 319, số 63 Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy | Nghị quyết số 89/NQ-CPTP-HĐQT ngày 27/05/2021 (nội dung ủy quyền TGD phê duyệt, thực hiện các giao | Phân bổ chi phí bản quyền phần mềm Oracle giá trị: 958.765.444 đồng | Giá trị không quá 01 tỷ đồng theo thẩm quyền TGD phê duyệt |

|  |  |  |  |              |                                               |  |  |
|--|--|--|--|--------------|-----------------------------------------------|--|--|
|  |  |  |  | Giấy, Hà Nội | dịch với bên liên quan giá trị đến 1 tỷ đồng) |  |  |
|--|--|--|--|--------------|-----------------------------------------------|--|--|

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *Không*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: *Không*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Không*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành): *Không*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: *Không*

#### VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

| Stt | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|--------|------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
|-----|--------|------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|---------|

Bảng 2: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

| Stt | Tổ chức thực hiện giao dịch           | Quan hệ với người nội bộ                                                                  | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ |       | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ |       | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)                                                                                |
|-----|---------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|-------|----------------------------|-------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                                       |                                                                                           | Số cổ phiếu               | Tỷ lệ | Số cổ phiếu                | Tỷ lệ |                                                                                                                                   |
| 1   | Tổng Công ty Chăn nuôi Việt Nam -CTCP | Ông Trần Chí Sơn<br>TV HĐQT<br>Ladofoods là Phó TGD Tổng Công ty Chăn nuôi Việt Nam -CTCP | 0                         | 0     | 5.613.217                  | 38.3% | Tổng Công ty Chăn nuôi Việt Nam -CTCP nhận chuyển quyền sở hữu cổ phần tại CTCP Thực Phẩm Lâm Đồng (VDL) từ CTCP GTNFoods do CTCP |

|  |  |  |  |  |  |  |                                                                                                                                       |
|--|--|--|--|--|--|--|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  |  |  |  |  |  |  | GTNFoods đã<br>hoàn tất sát nhập<br>vào Tổng Công<br>ty Chăn nuôi<br>Việt Nam -<br>CTCP theo hợp<br>đồng sát nhập<br>giữa hai công ty |
|--|--|--|--|--|--|--|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không**

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



**Đinh Thị Mộng Vân**

**Bảng 1: Danh sách về người có liên quan của công ty**  
(kèm theo Báo cáo tình hình quản trị năm 2022 của Công ty)

| STT      | Tên tổ chức/cá nhân                        | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)   | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ                                                                | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do                           | Mối quan hệ liên quan với công ty/ |
|----------|--------------------------------------------|------------------------------------------|--------------------------------|---------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|---------------------------------|------------------------------------|
| <b>1</b> | <b>ĐINH THỊ MỘNG VÂN</b>                   |                                          | Chủ tịch HĐQT                  |                                 | Trung Văn, Từ Liêm, Hà Nội                                                                           |                                         |                                           | Bổ nhiệm TV HĐQT ngày 28/9/2020 |                                    |
| 1.1      | Nguyễn Thị Sơn                             |                                          |                                |                                 | Vân Hòa, Ba Vì, Hà Nội                                                                               | 28/09/2020                              |                                           |                                 | Mẹ                                 |
| 1.2      | Vũ Minh Hải                                |                                          |                                |                                 | Trung Văn, Từ Liêm, Hà Nội                                                                           | 28/09/2020                              |                                           |                                 | Con trai                           |
| 1.3      | Vũ Minh Hiếu                               |                                          |                                |                                 | Trung Văn, Từ Liêm, Hà Nội                                                                           | 28/09/2020                              |                                           |                                 | Con trai                           |
| 1.4      | Vũ Hải Đăng                                |                                          |                                |                                 | Vân Hòa, Ba Vì, Hà Nội                                                                               | 28/09/2020                              |                                           |                                 | Em trai                            |
| 1.5      | Đinh Tiến Việt                             |                                          |                                |                                 | Vân Hòa, Ba Vì, Hà Nội                                                                               | 28/09/2020                              |                                           |                                 | Em gái                             |
| 1.6      | Đinh Thị Thủy Dung                         |                                          |                                |                                 | Vân Hòa, Ba Vì, Hà Nội                                                                               | 28/09/2020                              |                                           |                                 | Em gái                             |
| 1.7      | Vũ Quang Hòa                               |                                          |                                |                                 | Mỹ Thuận, Mỹ Lộc, Nam Định                                                                           | 28/09/2020                              |                                           |                                 | Bố chồng                           |
| 1.8      | Nguyễn Thị Giảng                           |                                          |                                |                                 | Mỹ Thuận, Mỹ Lộc, Nam Định                                                                           | 28/09/2020                              |                                           |                                 | Mẹ chồng                           |
| 1.9      | Nguyễn Thị Linh                            |                                          |                                |                                 | Vân Hòa, Ba Vì, Hà Nội                                                                               | 28/09/2020                              |                                           |                                 | Em dâu                             |
| 1.10     | Bach Công Hà                               |                                          |                                |                                 | Ba Trại, Ba Vì, Hà Nội                                                                               | 28/09/2020                              |                                           |                                 | Em rể                              |
| 1.11     | Công ty cổ phần Dược Thiết bị Y tế Đà Nẵng |                                          |                                |                                 | 02 Phan Đình Phùng, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng                                                       | 29/6/2021                               |                                           |                                 | Thành viên HĐQT                    |
| 1.12     | Công ty cổ phần Megam                      |                                          |                                |                                 | Tầng 17, tòa nhà tổng công ty 319, số 63 đường Lê Văn Lương, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Hà Nội | 28/09/2020                              |                                           |                                 | Phó Tổng Giám đốc                  |
| <b>2</b> | <b>ĐỖ THÀNH TRUNG</b>                      | 005C066166 (MBS)                         | Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc |                                 | Nhà 34T, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội                                                                 |                                         |                                           |                                 |                                    |
| 2.1      | Đỗ Xuân Chiêu                              |                                          |                                |                                 | Nhà 34T, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội                                                                 |                                         |                                           |                                 | Cha                                |
| 2.2      | Nguyễn Thị Hồng Út                         |                                          |                                |                                 | Nhà 34T, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội                                                                 |                                         |                                           |                                 | Mẹ                                 |
| 2.3      | Lê Đỗ Ngân                                 |                                          |                                |                                 | A14, Tò 4, Cùm 1 Xuân La, Tây Hồ, Hà Nội                                                             |                                         |                                           |                                 | Chưa vợ                            |
| 2.4      | Vũ Thị Cẩm Thanh                           |                                          |                                |                                 | A14, Tò 4, Cùm 1 Xuân La, Tây Hồ, Hà Nội                                                             |                                         |                                           |                                 | Mẹ vợ                              |
| 2.5      | Lê Vũ Hoài Linh                            |                                          |                                |                                 | Nhà 34T, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội                                                                 |                                         |                                           |                                 | Vợ                                 |
| 2.6      | Đỗ Kim Ngọc                                |                                          |                                |                                 | Nhà 34T, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội                                                                 |                                         |                                           |                                 | Con                                |

|      |                                            |                          |                 |  |                                                                                                      |            |  |                                 |                                  |
|------|--------------------------------------------|--------------------------|-----------------|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|--|---------------------------------|----------------------------------|
| 2.7  | Đỗ Ngân An                                 |                          |                 |  | Nhà 34T, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội                                                                 |            |  |                                 | Con                              |
| 2.8  | Đỗ Hùng Sơn                                |                          |                 |  | Nhà 34T, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội                                                                 |            |  |                                 | Anh                              |
| 2.9  | Lê Thị Kim Huê                             |                          |                 |  | Nhà 34T, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội                                                                 |            |  |                                 | Chị dâu                          |
| 2.1  | Đỗ Xuân Hiếu                               |                          |                 |  | Nhà 34T, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội                                                                 |            |  |                                 | Em                               |
| 2.11 | Phạm Lan Hương                             |                          |                 |  | Nhà 34T, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội                                                                 |            |  |                                 | Em dâu                           |
| 2.12 | Công ty cổ phần Megram                     |                          |                 |  | Tầng 17, tòa nhà tổng công ty 319, số 63 đường Lê Văn Lương, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Hà Nội |            |  |                                 | Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc |
| 2.13 | Công ty cổ phần Dược Thiết bị Y tế Đà Nẵng |                          |                 |  | 02 Phan Đình Phùng, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng                                                       |            |  |                                 | Chủ tịch HĐQT                    |
| 3    | TRẦN CHÍ SƠN                               | (VCBS): 003C038450 (SSD) | Thành viên HĐQT |  | 351/31 Nơ Trang Long, P.13, Bình Thạnh                                                               |            |  | Bổ nhiệm TV HĐQT ngày 28/9/2020 |                                  |
| 3.1  | Trần Mộc Anh                               |                          |                 |  | Xã Thanh Quố, Long Hồ, Vĩnh Long                                                                     | 28/09/2020 |  |                                 | Cha                              |
| 3.2  | Biện Thị Đàm                               |                          |                 |  | Xã Thanh Quố, Long Hồ, Vĩnh Long                                                                     | 28/09/2020 |  |                                 | Mẹ                               |
| 3.3  | Trương Văn Hoàng                           |                          |                 |  | 351/31 Nơ Trang Long, P.13, Bình Thạnh                                                               | 28/09/2020 |  |                                 | Ba vợ                            |
| 3.4  | Huỳnh Xuân Tiếng                           |                          |                 |  | 351/31 Nơ Trang Long, P.13, Bình Thạnh                                                               | 28/09/2020 |  |                                 | Mẹ vợ                            |
| 3.5  | Trương Huỳnh Như Ý                         | 009C067847 (VCBS)        |                 |  | 351/31 Nơ Trang Long, P.13, Bình Thạnh                                                               | 28/09/2020 |  |                                 | Vợ                               |
| 3.6  | Trần Hoàng Gia An                          |                          |                 |  | 351/31 Nơ Trang Long, P.13, Bình Thạnh                                                               | 28/09/2020 |  |                                 | Con gái                          |
| 3.7  | Trần Gia Nghiêm                            |                          |                 |  | 351/31 Nơ Trang Long, P.13, Bình Thạnh                                                               | 28/09/2020 |  |                                 | Con trai                         |
| 3.8  | Trần Quốc Khanh                            |                          |                 |  | 351/31 Nơ Trang Long, P.13, Bình Thạnh                                                               | 28/09/2020 |  |                                 | Con trai                         |
| 3.9  | Trần Thị Đào Trang                         |                          |                 |  | Quận 9, Tp. HCM                                                                                      | 28/09/2020 |  |                                 | Chị gái                          |
| 3.1  | Trần Thị Thu Ba                            |                          |                 |  | Xã Thanh Quố, Long Hồ, Vĩnh Long                                                                     | 28/09/2020 |  |                                 | Chị gái                          |
| 3.11 | Trần Thị Thu Hà                            |                          |                 |  | Xã Thanh Quố, Long Hồ, Vĩnh Long                                                                     | 28/09/2020 |  |                                 | Chị gái                          |

|      |                                                |                  |                 |  |                                                                  |            |  |                                 |                   |
|------|------------------------------------------------|------------------|-----------------|--|------------------------------------------------------------------|------------|--|---------------------------------|-------------------|
| 3.12 | Trần Chí Dũng                                  |                  |                 |  | Phó Cơ Điện, Tp. Vĩnh Long                                       | 28/09/2020 |  |                                 | Anh trai          |
| 3.13 | Trần Thị Thu Thủy                              |                  |                 |  | Phú Nhuận, HCM                                                   | 28/09/2020 |  |                                 | Chị gái           |
| 3.14 | Trần Chí Linh                                  |                  |                 |  | Xã Thạnh Quới, Long Hồ, Vĩnh Long                                | 28/09/2020 |  |                                 | Anh trai          |
| 3.15 | Trần Thị Thu Phương                            |                  |                 |  | Đường Nguyễn Đình Chiểu, Quận 1, HCM                             | 28/09/2020 |  |                                 | Chị gái           |
| 3.16 | Trần Chí Phong                                 |                  |                 |  | Đường CMT8, Quận 10, HCM                                         | 28/09/2020 |  |                                 | Anh trai          |
| 3.17 | Trần Chí Hải                                   |                  |                 |  | Khu Dân cư Cái Lái, Quận 2, HCM                                  | 28/09/2020 |  |                                 | Em trai           |
| 3.18 | Trần Thị Thu Hồng                              |                  |                 |  | Đường Nguyễn Đình Chiểu, Quận 1, HCM                             | 28/09/2020 |  |                                 | Em gái            |
| 3.19 | Nguyễn Hồng Hải                                |                  |                 |  | Quận 9, Tp. HCM                                                  | 28/09/2020 |  |                                 | Anh rể            |
| 3.2  | Lê Văn Rí                                      |                  |                 |  | Xã Thạnh Quới, Long Hồ, Vĩnh Long                                | 28/09/2020 |  |                                 | Anh rể            |
| 3.21 | Nguyễn Văn Tài                                 |                  |                 |  | Xã Thạnh Quới, Long Hồ, Vĩnh Long                                | 28/09/2020 |  |                                 | Anh rể            |
| 3.22 | Lý Thị Hoàng Oanh                              |                  |                 |  | Phó Cơ Điện, Tp. Vĩnh Long                                       | 28/09/2020 |  |                                 | Chị dâu           |
| 3.23 | Trần Văn Trung                                 |                  |                 |  | Phú Nhuận, HCM                                                   | 28/09/2020 |  |                                 | Anh rể            |
| 3.24 | Trần Thị Ngọc Thùy                             |                  |                 |  | Xã Thạnh Quới, Long Hồ, Vĩnh Long                                | 28/09/2020 |  |                                 | Chị dâu           |
| 3.25 | Nguyễn Văn Quân                                |                  |                 |  | Đường Nguyễn Đình Chiểu, Quận 1, HCM                             | 28/09/2020 |  |                                 | Anh rể            |
| 3.26 | Trần Thị Hoài Hương                            |                  |                 |  | Đường CMT8, Quận 10, HCM                                         | 28/09/2020 |  |                                 | Chị dâu           |
| 3.27 | Phạm Thị Phương Ánh                            |                  |                 |  | Khu Dân cư Cái Lái, Quận 2, HCM                                  | 28/09/2020 |  |                                 | Em dâu            |
| 3.28 | Nguyễn Đức Thắng                               |                  |                 |  | Đường Nguyễn Đình Chiểu, Quận 1, HCM                             | 28/09/2020 |  |                                 | Em rể             |
| 3.29 | Tổng Công ty Chăn Nuôi Việt Nam - CTCP         | 003C391500 (SSI) |                 |  | 519 Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội                         | 28/09/2020 |  |                                 | Phó Tổng Giám đốc |
| 3.3  | Lao - Jagro Development Xiengkhouang Co., Ltd. |                  |                 |  | Boungveng Village, Paek District, Xiengkhouang Province, Lao PDR | 28/09/2020 |  |                                 | Thành viên HĐQT   |
| 4    | LÊ TRUNG THÀNH                                 |                  | Thành viên HĐQT |  | 12A NỘI KHU 1, NAM VIỆN, Q7, TPHCM                               |            |  | Bổ nhiệm TV HĐQT ngày 30/9/2021 |                   |
| 4.1  | Lê Trung Tín                                   |                  |                 |  | 12A Nội Khu 1, Nam Viên, Q7, HCM                                 | 30/9/2021  |  |                                 | Cha               |
| 4.2  | Nguyễn Thị Hồng                                |                  |                 |  | 12A Nội Khu 1, Nam Viên, Q7, HCM                                 | 30/9/2021  |  |                                 | Mẹ                |

|     |                        |  |                 |  |                                                                                                      |           |                         |  |                   |
|-----|------------------------|--|-----------------|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|-------------------------|--|-------------------|
| 4.3 | Nguyễn Thị Lan Hương   |  |                 |  | 12A Nội Khu 1, Nam Viên, Q7, HCM                                                                     | 30/9/2021 |                         |  | Vợ                |
| 4.4 | Lê Hạnh Nguyễn         |  |                 |  | 12A Nội Khu 1, Nam Viên, Q7, HCM                                                                     | 30/9/2021 |                         |  | Con               |
| 4.5 | Lê An Khuê             |  |                 |  | 12A Nội Khu 1, Nam Viên, Q7, HCM                                                                     | 30/9/2021 |                         |  | Con               |
| 5   | NGUYỄN ĐÌNH CHUÔNG     |  | Trưởng viên BKS |  | G54, Mỹ Hòa 2, Xuân Thới Đông, Hóc Môn, TPHCM                                                        |           | Bổ nhiệm ngày 30/9/2021 |  |                   |
| 5.1 | Nguyễn Văn Đạt         |  |                 |  | G54, Mỹ Hòa 2, Xuân Thới Đông, Hóc Môn, TPHCM                                                        | 30/9/2021 |                         |  | Chưa              |
| 5.2 | Lưu Thị Anh            |  |                 |  | G54, Mỹ Hòa 2, Xuân Thới Đông, Hóc Môn, TPHCM                                                        | 30/9/2021 |                         |  | Mẹ                |
| 5.3 | Nguyễn Đình Kha        |  |                 |  | G54, Mỹ Hòa 2, Xuân Thới Đông, Hóc Môn, TPHCM                                                        | 30/9/2021 |                         |  | Em                |
| 5.4 | Trần Kim Anh           |  |                 |  | G54, Mỹ Hòa 2, Xuân Thới Đông, Hóc Môn, TPHCM                                                        | 30/9/2021 |                         |  | Vợ                |
| 5.5 | Nguyễn Tuệ Lam         |  |                 |  | G54, Mỹ Hòa 2, Xuân Thới Đông, Hóc Môn, TPHCM                                                        | 30/9/2021 |                         |  | Con               |
| 5.6 | Lưu Thị Hải            |  |                 |  | 458/11 Quang Trung, P10, Gò Vấp, TPHCM                                                               | 30/9/2021 |                         |  | Mẹ vợ             |
| 5.7 | Trần Mạnh Hùng         |  |                 |  | 458/11 Quang Trung, P10, Gò Vấp, TPHCM                                                               | 30/9/2021 |                         |  | Chưa vợ           |
| 6   | NGUYỄN LƯƠNG TÂM       |  | Thành viên BKS  |  | Chung cư Imperia garden, 203 Nguyễn Huy Tưởng, TX, HN                                                | 23/2/2022 | Bổ nhiệm ngày 30/9/2021 |  |                   |
| 6.1 | Nguyễn Trà Giang       |  |                 |  | Chung cư Imperia garden, 203 Nguyễn Huy Tưởng, TX, HN                                                | 23/2/2022 |                         |  | Vợ                |
| 6.2 | Nguyễn Minh Hà         |  |                 |  | Chung cư Imperia garden, 203 Nguyễn Huy Tưởng, TX, HN                                                | 23/2/2022 |                         |  | Con               |
| 6.3 | Nguyễn Minh Trí        |  |                 |  | Chung cư Imperia garden, 203 Nguyễn Huy Tưởng, TX, HN                                                | 23/2/2022 |                         |  | Con               |
| 6.4 | Nguyễn Minh Hải        |  |                 |  | Chung cư Imperia garden, 203 Nguyễn Huy Tưởng, TX, HN                                                | 23/2/2022 |                         |  | Con               |
| 6.5 | Nguyễn Văn Thiện       |  |                 |  | Thụy Lôi, Tiên Lữ, Hưng Yên                                                                          | 23/2/2022 |                         |  | Bố đẻ             |
| 6.6 | Nguyễn Thị Hằng        |  |                 |  | Thụy Lôi, Tiên Lữ, Hưng Yên                                                                          | 23/2/2022 |                         |  | Mẹ đẻ             |
| 6.7 | Công ty cổ phần Megram |  |                 |  | Tầng 17, tòa nhà tổng công ty 319, số 63 đường Lê Văn Lương, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Hà Nội | 23/2/2022 |                         |  | Phó Tổng Giám đốc |
| 7   | PHẠM HỮU HÀ            |  | Thành viên BKS  |  | 58/3 Hùng Vương, phường 9, Đà Lạt                                                                    | 30/9/2021 |                         |  |                   |

|     |                     |  |  |                            |                                                                            |           |  |                          |           |
|-----|---------------------|--|--|----------------------------|----------------------------------------------------------------------------|-----------|--|--------------------------|-----------|
| 7.1 | Đoàn Thị Phúc       |  |  |                            | 77 Quang Trung, Núi Thành, Quảng Nam                                       | 30/9/2021 |  |                          | Mẹ        |
| 7.2 | Trần Xuân Âm        |  |  |                            | 173 Nguyễn Văn Cừ, phường Lộc Phát, TP. Bảo Lộc                            | 30/9/2021 |  |                          | Bố vợ     |
| 7.3 | Trần Thị Nhài       |  |  |                            | 58/3 Hùng Vương, phường 9, Đà Lạt                                          | 30/9/2021 |  |                          | Vợ        |
| 7.4 | Phạm Thành Huy      |  |  |                            | 58/3 Hùng Vương, phường 9, Đà Lạt                                          | 30/9/2021 |  |                          | Con       |
| 7.5 | Phạm Thị Lệ Dung    |  |  |                            | 58/3 Hùng Vương, phường 9, Đà Lạt                                          | 30/9/2021 |  |                          | Con       |
| 7.6 | Phạm Hữu Hiện       |  |  |                            | 77 Quang Trung, Núi Thành, Quảng Nam                                       | 30/9/2021 |  |                          | Anh trai  |
| 7.7 | Phạm Hữu Hải        |  |  |                            | Thôn Số ma róm, Xã Ia peng, Huyện Phú Thuận, Gia Lai                       | 30/9/2021 |  |                          | Anh trai  |
| 7.8 | Phạm Hữu Hoàng      |  |  |                            | Thôn Số ma róm, Xã Ia peng, Huyện Phú Thuận, Gia Lai                       | 30/9/2021 |  |                          | Em trai   |
| 7.9 | Phạm Hữu Hòa        |  |  |                            | Tổ 17, Thôn Bình an, TT Tiên Kỳ, Tiên Phước, Quảng Nam                     | 30/9/2021 |  |                          | Em trai   |
| 8   | Nguyễn Thị Liên     |  |  |                            | 58/3 Hùng Vương, phường 9, Đà Lạt                                          | 30/9/2021 |  |                          | Con dâu   |
| 8.1 | Lưu Văn Nhuận       |  |  |                            | 169 đường 37, thôn Trung Nghĩa, xã Nghĩa Thành, huyện Châu Đức, tỉnh BR-VT | 30/9/2021 |  |                          | Con rể    |
| 8.2 | Nguyễn Thị Xuân Mai |  |  |                            | 77 Quang Trung thị trấn Núi Thành, Quảng Nam                               | 30/9/2021 |  |                          | Chị dâu   |
| 8.3 | Lê Thị Hồng Trâm    |  |  |                            | Tổ 17, Thôn Bình An, thị trấn Tiên Kỳ, Tiên Phước, Q.Nam                   | 30/9/2021 |  |                          | Em dâu    |
| 8.4 | Huỳnh Thị Loan      |  |  |                            | Thôn Số ma róm, Xã Ia peng, Huyện Phú Thuận, Gia Lai                       | 30/9/2021 |  |                          | Em dâu    |
| 8.5 | Trương Thị Thanh    |  |  |                            | Thôn Số ma róm, Xã Ia peng, Huyện Phú Thuận, Gia Lai                       | 30/9/2021 |  |                          | Chị dâu   |
| 8   | LÊ THÚY HÀNG        |  |  | TV HĐQT, Phó Tổng Giám đốc | 104 Hoàng Hoa Thám, Phường 10, Thành phố Đà Lạt                            |           |  | Bổ nhiệm ngày 01/05/2021 |           |
| 8.1 | Lê Bá Vinh          |  |  |                            | Số 88 Trưng Trích - P.9- Đà Lạt- Lâm Đồng                                  | 1/5/2021  |  |                          | Chia ruột |
| 8.2 | Tăng Ngọc Kinh      |  |  |                            | số 104 Hoàng Hoa Thám -P.10- Đà Lạt- Lâm Đồng                              | 1/5/2021  |  |                          | Bố chồng  |
| 8.3 | Lê Thị Huệ          |  |  |                            | Số 104 Hoàng Hoa Thám -P.10- Đà Lạt- Lâm Đồng                              | 1/5/2021  |  |                          | Mẹ chồng  |

|      |                           |                   |                           |  |                                                              |          |                                 |          |
|------|---------------------------|-------------------|---------------------------|--|--------------------------------------------------------------|----------|---------------------------------|----------|
| 8.4  | Tăng Lê Ngọc Chánh        |                   |                           |  | Số 104 Hoàng Hoa Thám -P.10- Đà Lạt- Lâm Đồng                | 1/5/2021 |                                 | Chồng    |
| 8.5  | Tăng Lê Bảo Nhật          |                   |                           |  | Số 104 Hoàng Hoa Thám -P.10- Đà Lạt- Lâm Đồng                | 1/5/2021 |                                 | Con ruột |
| 8.6  | Lê Như Bích               |                   |                           |  | Số 96 bis ( số mới 300 ) Hai Bà Trưng -P.6- Đà Lạt- Lâm Đồng | 1/5/2021 |                                 | Chị ruột |
| 8.7  | Lê Anh Đào                |                   |                           |  | Số 262 Tô Hiến Thành -P.3- Đà Lạt- Lâm Đồng                  | 1/5/2021 |                                 | Em ruột  |
| 8.8  | Lê Hoàng Lan              |                   |                           |  | Số 2A/1 Hàn Thuyên -P.5- Đà Lạt- Lâm Đồng                    | 1/5/2021 |                                 | Em ruột  |
| 8.9  | Lê Triệu Hải              |                   |                           |  | Số 3 ( số mới 88) Trưng Trích -P.9- Đà Lạt- Lâm Đồng         | 1/5/2021 |                                 | Em ruột  |
| 9    | Lê Bà Triệu Vỹ            |                   |                           |  | Số 3 ( số mới 88) Trưng Trích -P.9- Đà Lạt- Lâm Đồng         | 1/5/2021 |                                 | Em ruột  |
| 9.1  | Lê Phương Thảo            |                   |                           |  | Số 68/6 Thi Sách -P.6- Đà Lạt- Lâm Đồng                      | 1/5/2021 |                                 | Em ruột  |
| 9    | <b>PHAN THỊ CÚC HƯƠNG</b> | <b>007C790195</b> | <b>Giám đốc tài chính</b> |  | <b>50 hẻm Ngõ Quyền TP Đà Lạt</b>                            |          | <b>Bỏ nhiệm ngày 01/03/2017</b> |          |
| 9.1  | Đỗ Thị Quyền              |                   |                           |  | F10 khu quy hoạch Hoàn Diệu                                  |          |                                 | Mẹ Chồng |
| 9.2  | Huỳnh Trọng Hùng          |                   |                           |  | 50 hẻm Ngõ Quyền TP Đà Lạt                                   |          |                                 | Chồng    |
| 9.3  | Huỳnh Mỹ Linh             |                   |                           |  | 50 hẻm Ngõ Quyền TP Đà Lạt                                   |          |                                 | Con      |
| 9.4  | Huỳnh Trọng Nhật Minh     |                   |                           |  | 50 hẻm Ngõ Quyền TP Đà Lạt                                   |          |                                 | Con      |
| 9.5  | Phan Thị Hồng             |                   |                           |  | 28 đường 3/4 TP Đà Lạt                                       |          |                                 | Chị ruột |
| 9.6  | Phan Văn Giải             |                   |                           |  | 50 hẻm Ngõ Quyền TP Đà Lạt                                   |          |                                 | Anh ruột |
| 9.7  | Phan Dũng                 |                   |                           |  | 50 hẻm Ngõ Quyền, Đà Lạt                                     |          |                                 | Chị ruột |
| 9.8  | Phan Thị Bé               |                   |                           |  | 6/2 Lữ Gia -TP Đà Lạt                                        |          |                                 | Em ruột  |
| 9.9  | Phan Mạnh                 |                   |                           |  | 50 hẻm Ngõ Quyền TP Đà Lạt                                   |          |                                 | Anh rể   |
| 10   | Trần Phú Lộc              |                   |                           |  | 28 đường 3/4 TP Đà Lạt                                       |          |                                 | Anh rể   |
| 10.1 | Trương Cư                 |                   |                           |  | 6/2 Lữ Gia -TP Đà Lạt                                        |          |                                 | Anh rể   |
| 10.2 | Trần Thị thủy Phương      |                   |                           |  | 50 hẻm Ngõ Quyền TP Đà Lạt                                   |          |                                 | Chị dâu  |
| 10.3 | Nguyễn Thị Xuân Hương     |                   |                           |  | 50 hẻm Ngõ Quyền, Đà Lạt                                     |          |                                 | Chị dâu  |
| 10.4 | Nguyễn Thị Hòa            |                   |                           |  | 50 hẻm Ngõ Quyền, Đà Lạt                                     |          |                                 | Chị dâu  |
| 10   | <b>PHAN ANH TÚ</b>        | <b>008C630630</b> | <b>Kế toán trưởng</b>     |  | <b>27/34A Yersin, Phường 10, TP Đà Lạt</b>                   |          | <b>Bỏ nhiệm ngày 1/3/2017</b>   |          |
| 10.1 | Phan Văn Tĩnh             |                   |                           |  | 27/34A Yersin, Phường 10, TP Đà Lạt                          |          |                                 | Bố       |
| 10.2 | Nguyễn Thị Cam            |                   |                           |  | 27/34A Yersin, Phường 10, TP Đà Lạt                          |          |                                 | Mẹ       |
| 10.3 | Đinh Ngọc Tiến            |                   |                           |  | 57/4 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 2, TP Đà Lạt                    |          |                                 | Bố vợ    |

|      |                                               |                  |  |                                                                                                      |  |  |  |                  |
|------|-----------------------------------------------|------------------|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|------------------|
| 10.4 | Phạm Thị Tư                                   |                  |  | 57/4 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 2, TP Đà Lạt                                                            |  |  |  | Mẹ vợ            |
| 10.5 | Đinh Thị Ngọc Phương                          |                  |  | 27/34A Yersin, Phường 10, TP Đà Lạt                                                                  |  |  |  | Vợ               |
| 10.6 | Phan Ngọc Bảo Trân                            |                  |  | 27/34A Yersin, Phường 10, TP Đà Lạt                                                                  |  |  |  | Con              |
| 10.7 | Phan Ngọc Quỳnh Trân                          |                  |  | 27/34A Yersin, Phường 10, TP Đà Lạt                                                                  |  |  |  | Con              |
| 10.8 | Phan Nhật Minh                                |                  |  | 27/34A Yersin, Phường 10, TP Đà Lạt                                                                  |  |  |  | Con              |
| 10.9 | Phan Thị Ngọc Trâm                            |                  |  | 27/34C Yersin, Phường 10, TP Đà Lạt                                                                  |  |  |  | Chị gái          |
| 11   | Phan Anh Toàn                                 |                  |  | 27/34A Yersin, Phường 10, TP Đà Lạt                                                                  |  |  |  | Anh trai         |
| 11.1 | Đặng Ngọc Lâm                                 |                  |  | 27/34C Yersin, Phường 10, TP Đà Lạt                                                                  |  |  |  | Anh rể           |
| 11.2 | Phạm Thị Trúc ly                              |                  |  | 27/34A Yersin, Phường 10, TP Đà Lạt                                                                  |  |  |  | Chị dâu          |
| 11.3 | Trần Thị Lệ Quyên                             |                  |  | 27/34A Yersin, Phường 10, TP Đà Lạt                                                                  |  |  |  | Chị dâu          |
| 11   | <b>CÔNG TY ME</b>                             |                  |  |                                                                                                      |  |  |  |                  |
| 11.1 | Công ty cổ phần Megram                        |                  |  | Tầng 17, tòa nhà tổng công ty 319, số 63 đường Lê Văn Lương, Phường Trưng Hoà, Quận Cầu Giấy, Hà Nội |  |  |  | Công ty mẹ       |
| 12   | <b>CÔNG TY CON</b>                            |                  |  |                                                                                                      |  |  |  |                  |
| 12.1 | Công ty TNHH Chế biến điều xuất khẩu Lâm Đồng |                  |  | Tổ dân phố 2, thị trấn Ma đa guôi, huyện Đà Huoi, tỉnh Lâm Đồng                                      |  |  |  | VDL sở hữu 100%  |
| 13   | <b>KHÁC</b>                                   |                  |  |                                                                                                      |  |  |  |                  |
| 13.1 | Tổng Công ty Chăn Nuôi Việt Nam - CTCP        | 003C391500 (SSI) |  | Tầng 14 tháp A tòa nhà Handresco, 521 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội                                        |  |  |  | sở hữu 38,3% VDL |



**Bảng 2: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ**  
(kèm theo Báo cáo tình hình quản trị năm 2022 của Công ty)

| SĐT  | Tên tổ chức/cá nhân                        | Số tài khoản giao dịch (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu/ Giấy ĐKDN | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ liên hệ                                                                                      | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú                      |
|------|--------------------------------------------|---------------------------------|------------------------------|-----------------------------|----------|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|------------------------------|
| I    | HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ                          |                                 |                              |                             |          |         |                                                                                                      |                            |                               |                              |
| 1.0  | ĐINH THỊ MỘNG VÂN                          |                                 | Chủ tịch HĐQT                |                             |          |         | Trung Văn, Từ Liêm, Hà Nội                                                                           | -                          | -                             | Bổ nhiệm ngày 28/9/2020      |
| 1.1  | Nguyễn Thị Sơn                             |                                 |                              |                             |          |         | Vân Hòa, Ba Vì, Hà Nội                                                                               |                            |                               | Mẹ                           |
| 1.2  | Vũ Minh Hải                                |                                 |                              |                             |          |         | Trung Văn, Từ Liêm, Hà Nội                                                                           |                            |                               | Chồng                        |
| 1.3  | Vũ Minh Hiếu                               |                                 |                              |                             |          |         | Trung Văn, Từ Liêm, Hà Nội                                                                           |                            |                               | Con trai                     |
| 1.4  | Vũ Hải Đăng                                |                                 |                              |                             |          |         | Vân Hòa, Ba Vì, Hà Nội                                                                               |                            |                               | Con trai                     |
| 1.5  | Đinh Tiến Việt                             |                                 |                              |                             |          |         | Vân Hòa, Ba Vì, Hà Nội                                                                               |                            |                               | Em trai                      |
| 1.6  | Đinh Thị Thủy Dung                         |                                 |                              |                             |          |         | Mỹ Thuận, Mỹ Lộc, Nam Định                                                                           |                            |                               | Em gái                       |
| 1.7  | Vũ Quang Hòa                               |                                 |                              |                             |          |         | Mỹ Thuận, Mỹ Lộc, Nam Định                                                                           |                            |                               | Bố chồng                     |
| 1.8  | Nguyễn Thị Giảng                           |                                 |                              |                             |          |         | Vân Hòa, Ba Vì, Hà Nội                                                                               |                            |                               | Mẹ chồng                     |
| 1.9  | Nguyễn Thị Linh                            |                                 |                              |                             |          |         | Ba Trại, Ba Vì, Hà Nội                                                                               |                            |                               | Em dâu                       |
| 1.10 | Bạch Công Hà                               |                                 |                              |                             |          |         | 02 Phan Đình Phùng, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng                                                       |                            |                               | Em rể                        |
| 1.11 | Công ty cổ phần Dược Thiết bị Y tế Đà Nẵng |                                 |                              |                             |          |         | Tầng 17, tòa nhà tổng công ty 319, số 63 đường Lê Văn Lương, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Hà Nội | 7,475,282                  | 51.00%                        | TV HĐQT<br>Phó Tổng Giám đốc |
| 1.12 | Công ty cổ phần Megam                      |                                 |                              |                             |          |         |                                                                                                      |                            |                               |                              |
| 2.0  | ĐỖ THÀNH TRUNG                             | 005C0066166 (MBS)               | Thành viên HĐQT              |                             |          |         | Nhà 34T, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội                                                                 | 324,822                    | 2.22%                         | Bổ nhiệm ngày 28/9/2020      |
| 2.1  | Đỗ Xuân Chiêu                              |                                 |                              |                             |          |         | Nhà 34T, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội                                                                 |                            |                               | Cha                          |
| 2.2  | Nguyễn Thị Hồng Út                         |                                 |                              |                             |          |         | Nhà 34T, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội                                                                 |                            |                               | Mẹ                           |
| 2.3  | Lê Đỗ Ngan                                 |                                 |                              |                             |          |         | A14, Tổ 4, Cùm 1 Xuân La, Tây Hồ, Hà Nội                                                             |                            |                               | Cha vợ                       |
| 2.4  | Vũ Thị Cẩm Thanh                           |                                 |                              |                             |          |         | A14, Tổ 4, Cùm 1 Xuân La, Tây Hồ, Hà Nội                                                             |                            |                               | Mẹ vợ                        |
| 2.5  | Lê Vũ Hoài Linh                            |                                 |                              |                             |          |         | Nhà 34T, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội                                                                 |                            |                               | Vợ                           |

|      |                                            |                                     |                 |  |  |  |  |  |                                                                                                      |                                  |
|------|--------------------------------------------|-------------------------------------|-----------------|--|--|--|--|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|
| 2.6  | Đỗ Kim Ngọc                                |                                     |                 |  |  |  |  |  | Nhà 34T, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội                                                                 | Con                              |
| 2.7  | Đỗ Ngân An                                 |                                     |                 |  |  |  |  |  | Nhà 34T, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội                                                                 | Con                              |
| 2.8  | Đỗ Hùng Sơn                                |                                     |                 |  |  |  |  |  | Nhà 34T, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội                                                                 | Anh                              |
| 2.9  | Lê Thị Kim Huệ                             |                                     |                 |  |  |  |  |  | Nhà 34T, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội                                                                 | Chị dâu                          |
| 2.10 | Đỗ Xuân Hiếu                               |                                     |                 |  |  |  |  |  | Nhà 34T, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội                                                                 | Em                               |
| 2.11 | Phạm Lan Hương                             |                                     |                 |  |  |  |  |  | Nhà 34T, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội                                                                 | Em dâu                           |
| 2.12 | Công ty cổ phần Megram                     |                                     |                 |  |  |  |  |  | Tầng 17, tòa nhà tổng công ty 319, số 63 đường Lê Văn Lương, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Hà Nội | Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc |
| 2.13 | Công ty cổ phần Dược Thiết bị Y tế Đà Nẵng |                                     |                 |  |  |  |  |  | 02 Phan Đình Phùng, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng                                                       | Chủ tịch HĐQT                    |
| 3.0  | TRẦN CHÍ SON                               | 009C001227 (VCBS); 003C038450 (SSD) | Thành viên HĐQT |  |  |  |  |  | 351/31 Nơ Trang Long, P.13, Bình Thạnh                                                               | Bổ nhiệm ngày 28/9/2020          |
| 3.1  | Trần Mộc Anh                               |                                     |                 |  |  |  |  |  | Xã Thanh Quố, Long Hồ, Vĩnh Long                                                                     | Cha                              |
| 3.2  | Biện Thị Đàm                               |                                     |                 |  |  |  |  |  | Xã Thanh Quố, Long Hồ, Vĩnh Long                                                                     | Mẹ                               |
| 3.3  | Trương Văn Hoàng                           |                                     |                 |  |  |  |  |  | 351/31 Nơ Trang Long, P.13, Bình Thạnh                                                               | Ba vợ                            |
| 3.4  | Huỳnh Xuân Tiêng                           |                                     |                 |  |  |  |  |  | 351/31 Nơ Trang Long, P.13, Bình Thạnh                                                               | Mẹ vợ                            |
| 3.5  | Trương Huỳnh Như Ý                         | 009C067847 (VCBS)                   |                 |  |  |  |  |  | 351/31 Nơ Trang Long, P.13, Bình Thạnh                                                               | Vợ                               |
| 3.6  | Trần Hoàng Gia An                          |                                     |                 |  |  |  |  |  | 351/31 Nơ Trang Long, P.13, Bình Thạnh                                                               | Con gái                          |
| 3.7  | Trần Gia Nghiễm                            |                                     |                 |  |  |  |  |  | 351/31 Nơ Trang Long, P.13, Bình Thạnh                                                               | Con trai                         |
| 3.8  | Trần Quốc Khánh                            |                                     |                 |  |  |  |  |  | 351/31 Nơ Trang Long, P.13, Bình Thạnh                                                               | Con trai                         |
| 3.9  | Trần Thị Đài Trang                         |                                     |                 |  |  |  |  |  | Quận 9, Tp. HCM                                                                                      | Chị gái                          |
| 3.10 | Trần Thị Thu Ba                            |                                     |                 |  |  |  |  |  | Xã Thanh Quố, Long Hồ, Vĩnh Long                                                                     | Chị gái                          |

|      |                                                |            |  |  |  |                                                                  |           |        |                         |
|------|------------------------------------------------|------------|--|--|--|------------------------------------------------------------------|-----------|--------|-------------------------|
| 3.11 | Trần Thị Thu Hà                                |            |  |  |  | Xã Thạnh Quới, Long Hồ, Vĩnh Long                                |           |        | Chị gái                 |
| 3.12 | Trần Chí Dũng                                  |            |  |  |  | Phó Cơ Điều, Tp. Vĩnh Long                                       |           |        | Anh trai                |
| 3.13 | Trần Thị Thu Thủy                              |            |  |  |  | Phủ Nhuan, HCM                                                   |           |        | Chị gái                 |
| 3.14 | Trần Chí Linh                                  |            |  |  |  | Xã Thạnh Quới, Long Hồ, Vĩnh Long                                |           |        | Anh trai                |
| 3.15 | Trần Thị Thu Phương                            |            |  |  |  | Đường Nguyễn Đình Chiểu, Quận 1, HCM                             |           |        | Chị gái                 |
| 3.16 | Trần Chí Phong                                 |            |  |  |  | Đường CMT8, Quận 10, HCM                                         |           |        | Anh trai                |
| 3.17 | Trần Chí Hải                                   |            |  |  |  | Khu Dân cư Cát Lái, Quận 2, HCM                                  |           |        | Em trai                 |
| 3.18 | Trần Thị Thu Hồng                              |            |  |  |  | Đường Nguyễn Đình Chiểu, Quận 1, HCM                             |           |        | Em gái                  |
| 3.19 | Nguyễn Hồng Hải                                |            |  |  |  | Quận 9, Tp. HCM                                                  |           |        | Anh rể                  |
| 3.20 | Lê Văn Rí                                      |            |  |  |  | Xã Thạnh Quới, Long Hồ, Vĩnh Long                                |           |        | Anh rể                  |
| 3.21 | Nguyễn Văn Tài                                 |            |  |  |  | Xã Thạnh Quới, Long Hồ, Vĩnh Long                                |           |        | Anh rể                  |
| 3.22 | Lý Thị Hoàng Anh                               |            |  |  |  | Phó Cơ Điều, Tp. Vĩnh Long                                       |           |        | Chị dâu                 |
| 3.23 | Trần Văn Trung                                 |            |  |  |  | Phủ Nhuan, HCM                                                   |           |        | Anh rể                  |
| 3.24 | Trần Thị Ngọc Thủy                             |            |  |  |  | Xã Thạnh Quới, Long Hồ, Vĩnh Long                                |           |        | Chị dâu                 |
| 3.25 | Nguyễn Văn Quân                                |            |  |  |  | Đường Nguyễn Đình Chiểu, Quận 1, HCM                             |           |        | Anh rể                  |
| 3.26 | Trần Thị Hoài Hương                            |            |  |  |  | Đường CMT8, Quận 10, HCM                                         |           |        | Chị dâu                 |
| 3.27 | Phạm Thị Phương Anh                            |            |  |  |  | Khu Dân cư Cát Lái, Quận 2, HCM                                  |           |        | Em dâu                  |
| 3.28 | Nguyễn Đức Thắng                               |            |  |  |  | Đường Nguyễn Đình Chiểu, Quận 1, HCM                             |           |        | Em rể                   |
| 3.30 | Tổng Công ty Chăn Nuôi Việt Nam - CTCP (SSI)   | 003C391500 |  |  |  | 519 Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội                         | 5,613,217 | 38.30% | Phó TGD                 |
| 3.31 | Lao - Jagro Development Xiangkhouang Co., Ltd. |            |  |  |  | Boungvene Village, Paek District, Xiangkhouang Province, Lao PDR | -         | 0.0%   | Thanh viên HĐQT         |
| 4.0  | LÊ THUY HANG                                   |            |  |  |  | 104 Hoàng Hoa Thám, Phường 10, Thành phố Đà Lạt                  |           |        | Bổ nhiệm ngày 30/9/2021 |
| 4.1  | Lê Bá Vinh                                     |            |  |  |  | Số 3 ( số mới 88) Trưng Trích -P-9- Đà Lạt- Lâm Đồng             |           |        | Chưa ruột               |

|      |                      |  |  |  |                 |                                                              |   |  |                         |
|------|----------------------|--|--|--|-----------------|--------------------------------------------------------------|---|--|-------------------------|
| 4.2  | Tăng Ngọc Kinh       |  |  |  |                 | Số 60 ( số mới 104 ) Hoàng Hoa Thám -P.10- Đà Lạt- Lâm Đồng  |   |  | Bố chồng                |
| 4.3  | Lê Thị Huệ           |  |  |  |                 | Số 60 ( số mới 104 ) Hoàng Hoa Thám -P.10- Đà Lạt- Lâm Đồng  |   |  | Mẹ chồng                |
| 4.4  | Tăng Lê Ngọc Chanh   |  |  |  |                 | Số 60 ( số mới 104 ) Hoàng Hoa Thám -P.10- Đà Lạt- Lâm Đồng  |   |  | Chồng                   |
| 4.5  | Tăng Lê Bảo Nhật     |  |  |  |                 | Số 60 ( số mới 104 ) Hoàng Hoa Thám -P.10- Đà Lạt- Lâm Đồng  |   |  | Con ruột                |
| 4.6  | Lê Như Bích          |  |  |  |                 | Số 96 bis ( số mới 300 ) Hải Bà Trưng -P.6- Đà Lạt- Lâm Đồng |   |  | Chị ruột                |
| 4.7  | Lê Anh Đào           |  |  |  |                 | Số 262 Tô Hiến Thành -P.3- Đà Lạt- Lâm Đồng                  |   |  | Em ruột                 |
| 4.8  | Lê Hoàng Lan         |  |  |  |                 | Số 2A/1 Hàn Thuyên -P.5- Đà Lạt- Lâm Đồng                    |   |  | Em ruột                 |
| 4.9  | Lê Triệu Hải         |  |  |  |                 | Số 3 ( số mới 88) Trưng Trích -P.9- Đà Lạt- Lâm Đồng         |   |  | Em ruột                 |
| 5.0  | Lê Bà Triệu Vỹ       |  |  |  |                 | Số 3 ( số mới 88) Trưng Trích -P.9- Đà Lạt- Lâm Đồng         |   |  | Em ruột                 |
| 5.1  | Lê Phương Thảo       |  |  |  |                 | Số 68/6 Thi Sách -P.6- Đà Lạt- Lâm Đồng                      |   |  | Em ruột                 |
| 5.00 | LÊ TRUNG THÀNH       |  |  |  | Thành viên HDQT | 12A Nội Khu 1, Nam Viên, Q7, HCM                             |   |  | Bổ nhiệm ngày 30/9/2021 |
| 5.1  | Lê Trung Tín         |  |  |  |                 | 12A Nội Khu 1, Nam Viên, Q7, HCM                             |   |  | Cha                     |
| 5.2  | Nguyễn Thị Hồng      |  |  |  |                 | 12A Nội Khu 1, Nam Viên, Q7, HCM                             |   |  | mẹ                      |
| 5.3  | Nguyễn Thị Lan Hương |  |  |  |                 | 12A Nội Khu 1, Nam Viên, Q7, HCM                             |   |  | Vợ                      |
| 5.4  | Lê Hạnh Nguyên       |  |  |  |                 | 12A Nội Khu 1, Nam Viên, Q7, HCM                             |   |  | Con                     |
| 5.5  | Lê An Khuê           |  |  |  |                 | 12A Nội Khu 1, Nam Viên, Q7, HCM                             |   |  | Con                     |
| II   | BAN KIỂM SOÁT        |  |  |  |                 |                                                              |   |  |                         |
| 1.0  | Nguyễn Đình Chương   |  |  |  | Trưởng BKS      | G54, Mỹ Hòa 2, Xuân Thới Đông, Hóc Môn, TPHCM                | - |  | Bổ nhiệm ngày 30/9/2021 |

|      |                        |            |                |  |  |  |                                                                                                      |           |        |                         |
|------|------------------------|------------|----------------|--|--|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|--------|-------------------------|
| 1.1  | Nguyễn Văn Đạt         |            |                |  |  |  | G54, Mỹ Hòa 2, Xuân Thới Đông, Hóc Môn, TPHCM                                                        | -         |        | Cha                     |
| 1.2  | Lưu Thị Anh            |            |                |  |  |  | G54, Mỹ Hòa 2, Xuân Thới Đông, Hóc Môn, TPHCM                                                        | -         |        | Mẹ                      |
| 1.3  | Nguyễn Đình Kha        |            |                |  |  |  | G54, Mỹ Hòa 2, Xuân Thới Đông, Hóc Môn, TPHCM                                                        | -         |        | Em                      |
| 1.4  | Trần Kim Anh           |            |                |  |  |  | G54, Mỹ Hòa 2, Xuân Thới Đông, Hóc Môn, TPHCM                                                        | -         |        | Vợ                      |
| 1.5  | Nguyễn Tuệ Lam         |            |                |  |  |  | G54, Mỹ Hòa 2, Xuân Thới Đông, Hóc Môn, TPHCM                                                        | -         |        | Con                     |
| 1.6  | Lưu Thị Hải            |            |                |  |  |  | 458/11 Quang Trung, P10, Gò Vấp, TPHCM                                                               | -         |        | Mẹ vợ                   |
| 1.7  | Trần Mạnh Hùng         |            |                |  |  |  | 458/11 Quang Trung, P10, Gò Vấp, TPHCM                                                               | -         |        | Cha vợ                  |
| 2    | NGUYỄN LƯƠNG TÂM       |            |                |  |  |  | Chung cư Imperia garden, 203 Nguyễn Huy Tưởng, TX, HN                                                |           |        | Bổ nhiệm ngày 23/2/2022 |
| 2.1  | Nguyễn Trà Giang       |            |                |  |  |  | Chung cư Imperia garden, 203 Nguyễn Huy Tưởng, TX, HN                                                |           |        | Vợ                      |
| 2.2  | Nguyễn Minh Hà         |            |                |  |  |  | Chung cư Imperia garden, 203 Nguyễn Huy Tưởng, TX, HN                                                |           |        | Con                     |
| 2.3  | Nguyễn Minh Trí        |            |                |  |  |  | Chung cư Imperia garden, 203 Nguyễn Huy Tưởng, TX, HN                                                |           |        | Con                     |
| 2.4  | Nguyễn Minh Hải        |            |                |  |  |  | Chung cư Imperia garden, 203 Nguyễn Huy Tưởng, TX, HN                                                |           |        | Con                     |
| 2.5  | Nguyễn Văn Thiện       |            |                |  |  |  | Thụy Lôi, Tiền Lữ, Hưng Yên                                                                          |           |        | Bố đẻ                   |
| 2.6  | Nguyễn Thị Hằng        |            |                |  |  |  | Thụy Lôi, Tiền Lữ, Hưng Yên                                                                          |           |        | Mẹ đẻ                   |
| 2.7  | Công ty cổ phần Megram |            |                |  |  |  | Tầng 17, tòa nhà tổng công ty 319, số 63 đường Lê Văn Lương, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Hà Nội | 7,475,282 | 51.00% | Phó Tổng Giám đốc       |
| 3.00 | PHẠM HỮU HÀ            | 007C790193 | Thành viên BKS |  |  |  | 58/3 Hùng Vương, phường 9, Đà Lạt                                                                    | 97        | 0.0%   |                         |
| 3.1  | Doãn Thị Phúc          |            |                |  |  |  | 77 Quang Trung, Núi Thành, Quảng Nam                                                                 |           |        | Mẹ                      |
| 3.2  | Trần Xuân Âm           |            |                |  |  |  | 173 Nguyễn Văn Cội, phường Lộc Phát, TP. Bảo Lộc                                                     |           |        | Bố vợ                   |
| 3.3  | Trần Thị Nhài          |            |                |  |  |  | 58/3 Hùng Vương, phường 9, Đà Lạt                                                                    |           |        | Vợ                      |
| 3.4  | Phạm Thành Huy         |            |                |  |  |  | 58/3 Hùng Vương, phường 9, Đà Lạt                                                                    |           |        | Con                     |

|     |                                 |                  |                    |  |  |  |  |                                                                            |         |       |                          |
|-----|---------------------------------|------------------|--------------------|--|--|--|--|----------------------------------------------------------------------------|---------|-------|--------------------------|
| 3.5 | Phạm Thị Lệ Dung                |                  |                    |  |  |  |  | 58/3 Hùng Vương, phường 9, Đà Lạt                                          |         |       | Con                      |
| 3.6 | Phạm Hữu Hiện                   |                  |                    |  |  |  |  | 77 Quang Trung, Núi Thành, Quảng Nam                                       |         |       | Anh trai                 |
| 3.7 | Phạm Hữu Hải                    |                  |                    |  |  |  |  | Thôn Sô ma rôn, Xã Ia peng, Huyện Phú Thuận, Gia Lai                       |         |       | Anh trai                 |
| 3.8 | Phạm Hữu Hoàng                  |                  |                    |  |  |  |  | Thôn Sô ma rôn, Xã Ia peng, Huyện Phú Thuận, Gia Lai                       |         |       | Em trai                  |
| 3.9 | Phạm Hữu Hòa                    |                  |                    |  |  |  |  | Tổ 17, Thôn Bình an, TT Tiên Kỳ, Tiên Phước, Quảng Nam                     |         |       | Em trai                  |
| 4.0 | Nguyễn Thị Liên                 |                  |                    |  |  |  |  | 58/3 Hùng Vương, phường 9, Đà Lạt                                          |         |       | Con dâu                  |
| 4.1 | Lưu Văn Nhuận                   |                  |                    |  |  |  |  | 169 đường 37, thôn Trung Nghĩa, xã Nghĩa Thành, huyện Châu Đức, tỉnh BR-VT |         |       | Con rể                   |
| 4.2 | Nguyễn Thị Xuân Mai             |                  |                    |  |  |  |  | 77 Quang Trung thị trấn Núi Thành, Quảng Nam                               |         |       | Chị dâu                  |
| 4.3 | Lê Thị Hồng Trâm                |                  |                    |  |  |  |  | Tổ 17, Thôn Bình An, thị trấn Tiên Kỳ, Tiên Phước, Q.Nam                   |         |       | Em dâu                   |
| 4.4 | Nguyễn Thị Loan                 |                  |                    |  |  |  |  | Thôn Sô ma rôn, Xã Ia peng, Huyện Phú Thuận, Gia Lai                       |         |       | Em dâu                   |
| 4.5 | Trương Thị Thanh                |                  |                    |  |  |  |  | Thôn Sô ma rôn, Xã Ia peng, Huyện Phú Thuận, Gia Lai                       |         |       | Chị dâu                  |
| III | BAN TỔNG GIÁM ĐỐC               |                  |                    |  |  |  |  |                                                                            |         |       |                          |
| 1.0 | ĐỒ THÀNH TRUNG                  | 005C066166 (MBS) | TỔNG GIÁM ĐỐC      |  |  |  |  | Nhà 34T, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội                                       | 324,822 | 2.22% | Bổ nhiệm ngày 29/9/2020  |
|     | Đã trình bày thông tin tại HĐQT |                  |                    |  |  |  |  |                                                                            |         |       |                          |
| 2.0 | LÊ THUY HANG                    |                  | PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC  |  |  |  |  | 104 Hoàng Hoa Thám, Phường 10, Thành phố Đà Lạt                            |         |       | Bổ nhiệm ngày 01/05/2021 |
|     | Đã trình bày thông tin tại HĐQT |                  |                    |  |  |  |  |                                                                            |         |       |                          |
| IV  | GIÁM ĐỐC TÀI CHÍNH              |                  |                    |  |  |  |  |                                                                            |         |       |                          |
| 1.0 | PHAN THỊ CÚC HƯƠNG              | 007C790195       | GIÁM ĐỐC TÀI CHÍNH |  |  |  |  | 50 hẻm Ngõ Quynh TP Đà Lạt                                                 | 18,103  | 0.12% | Bổ nhiệm ngày 01/03/2017 |
| 1.1 | Đỗ Thị Quynh                    |                  |                    |  |  |  |  | F10 khu quy hoạch Hoàn Diệu                                                |         |       | Mẹ chồng                 |
| 1.2 | Huỳnh Trọng Hùng                |                  |                    |  |  |  |  | 50 hẻm Ngõ Quynh TP Đà Lạt                                                 |         |       | Chồng                    |

|      |                       |            |                |  |  |  |                                           |     |      |  |                        |
|------|-----------------------|------------|----------------|--|--|--|-------------------------------------------|-----|------|--|------------------------|
| 1.3  | Huỳnh Mỹ Linh         |            |                |  |  |  | 50 hẻm Ngõ Quyền, TP Đà Lạt               |     |      |  | Con                    |
| 1.4  | Huỳnh Trọng Nhật Minh |            |                |  |  |  | 50 hẻm Ngõ Quyền, TP Đà Lạt               |     |      |  | Con                    |
| 1.5  | Phan Thị Hồng         |            |                |  |  |  | 28 đường 3/4 TP Đà Lạt                    |     |      |  | Chị ruột               |
| 1.6  | Phan Văn Gai          |            |                |  |  |  | 50 hẻm Ngõ Quyền, TP Đà Lạt               |     |      |  | Anh ruột               |
| 1.7  | Phan Dũng             |            |                |  |  |  | 50 hẻm Ngõ Quyền, Đà Lạt                  |     |      |  | Anh ruột               |
| 1.8  | Phan Thị Bé           |            |                |  |  |  | 62 Lũ Gia - TP Đà Lạt                     |     |      |  | Chị ruột               |
| 1.9  | Phan Mạnh             |            |                |  |  |  | 50 hẻm Ngõ Quyền, TP Đà Lạt               |     |      |  | Em ruột                |
| 1.10 | Trần Phú Lộc          |            |                |  |  |  | 28 đường 3/4 TP Đà Lạt                    |     |      |  | Anh rể                 |
| 1.11 | Trương Cư             |            |                |  |  |  | 62 Lũ Gia - TP Đà Lạt                     |     |      |  | Anh rể                 |
| 1.12 | Trần Thị thủy Phương  |            |                |  |  |  | 50 hẻm Ngõ Quyền, TP Đà Lạt               |     |      |  | Chị dâu                |
| 1.13 | Nguyễn Thị Xuân Hương |            |                |  |  |  | 50 hẻm Ngõ Quyền, Đà Lạt                  |     |      |  | Chị dâu                |
| 1.14 | Nguyễn Thị Hòa        |            |                |  |  |  | 50 hẻm Ngõ Quyền, Đà Lạt                  |     |      |  | Chị dâu                |
| V    | KẾ TOÁN TRƯỞNG        |            |                |  |  |  |                                           |     |      |  |                        |
| 1.0  | PHAN ANH TỨ           | 008C630630 | KẾ TOÁN TRƯỞNG |  |  |  | 27/34A Yersin, Phường 10, TP Đà Lạt       | 708 | 0.0% |  | Bổ nhiệm ngày 1/3/2017 |
| 1.1  | Phan Văn Tĩnh         |            |                |  |  |  | 27/34A Yersin, Phường 10, TP Đà Lạt       |     |      |  | Bổ                     |
| 1.2  | Nguyễn Thị Cam        |            |                |  |  |  | 27/34A Yersin, Phường 10, TP Đà Lạt       |     |      |  | Mẹ                     |
| 1.3  | Đinh Ngọc Tiến        |            |                |  |  |  | 57/4 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 2, TP Đà Lạt |     |      |  | Bố vợ                  |
| 1.4  | Phạm Thị Tư           |            |                |  |  |  | 57/4 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 2, TP Đà Lạt |     |      |  | Mẹ vợ                  |
| 1.5  | Đinh Thị Ngọc Phương  |            |                |  |  |  | 27/34A Yersin, Phường 10, TP Đà Lạt       |     |      |  | Vợ                     |
| 1.6  | Phan Ngọc Bảo Trân    |            |                |  |  |  | 27/34A Yersin, Phường 10, TP Đà Lạt       |     |      |  | Con                    |
| 1.7  | Phan Ngọc Quỳnh Trân  |            |                |  |  |  | 27/34A Yersin, Phường 10, TP Đà Lạt       |     |      |  | Con                    |
| 1.8  | Phan Nhật Minh        |            |                |  |  |  | 27/34A Yersin, Phường 10, TP Đà Lạt       |     |      |  | Con                    |
| 1.9  | Phan Thị Ngọc Trâm    |            |                |  |  |  | 27/34C Yersin, Phường 10, TP Đà Lạt       |     |      |  | Chị gái                |
| 1.10 | Phan Anh Toàn         |            |                |  |  |  | 27/34A Yersin, Phường 10, TP Đà Lạt       |     |      |  | Anh trai               |
| 1.11 | Đặng Ngọc Lâm         |            |                |  |  |  | 27/34C Yersin, Phường 10, TP Đà Lạt       |     |      |  | Anh rể                 |
| 1.12 | Phạm Thị Trúc ly      |            |                |  |  |  | 27/34A Yersin, Phường 10, TP Đà Lạt       |     |      |  | Chị dâu                |

|      |                                          |            |                               |  |  |  |  |  |  |                                                                                                      |    |      |  |                                                |
|------|------------------------------------------|------------|-------------------------------|--|--|--|--|--|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|------|--|------------------------------------------------|
| 1.13 | Trần Thị Lệ Quyên                        |            |                               |  |  |  |  |  |  | 27/34A Versin, Phường 10, TP Đà Lạt                                                                  |    |      |  | Chỉ dấu                                        |
| VI   | NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY         |            |                               |  |  |  |  |  |  |                                                                                                      |    |      |  |                                                |
| 1.0  | PHẠM THỊ MINH NGỌC                       |            |                               |  |  |  |  |  |  | 289 Khuất Duy Tiến, Hà Nội                                                                           |    |      |  | Bổ nhiệm ngày 5/2/2021                         |
| 1.1  | Phạm Đào Tĩnh                            |            |                               |  |  |  |  |  |  | Thành phố Hà Tĩnh                                                                                    |    |      |  | Bố đẻ                                          |
| 1.2  | Trương Thị Hải Yến                       |            |                               |  |  |  |  |  |  | Thành phố Hà Tĩnh                                                                                    |    |      |  | Mẹ đẻ                                          |
| 1.3  | Lê Anh Đức                               |            |                               |  |  |  |  |  |  | TP Hà Nội                                                                                            |    |      |  | Chồng                                          |
| 1.4  | Lê Minh Phúc                             |            |                               |  |  |  |  |  |  | TP Hà Nội                                                                                            |    |      |  | Con                                            |
| 1.5  | Phạm Văn Hải                             |            |                               |  |  |  |  |  |  | TP Hồ Chí Minh                                                                                       |    |      |  | Anh ruột                                       |
| 1.6  | Phạm Huy Hoàng                           |            |                               |  |  |  |  |  |  | Thành phố Hà Tĩnh                                                                                    |    |      |  | Anh ruột                                       |
| 1.7  | Lê Tiến Dũng                             |            |                               |  |  |  |  |  |  | Thành phố Hà Tĩnh                                                                                    |    |      |  | Bố chồng                                       |
| 1.8  | Nguyễn Thị Minh                          |            |                               |  |  |  |  |  |  | Thành phố Hà Tĩnh                                                                                    |    |      |  | Mé chồng                                       |
| 1.9  | Lê Anh Hiền                              |            |                               |  |  |  |  |  |  | TP Hà Nội                                                                                            |    |      |  | Em chồng                                       |
| 1.10 | Công ty cổ phần Dược – TBYT Đà Nẵng      |            |                               |  |  |  |  |  |  | 02 Phan Đình Phùng, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng                                                       |    |      |  | Thư ký HĐQT, Người phụ trách QTCT, TV BKS      |
| 1.11 | Công ty cổ phần Megram                   |            |                               |  |  |  |  |  |  | Tầng 17, tòa nhà tổng công ty 319, số 63 đường Lê Văn Lương, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Hà Nội |    |      |  | Người được ủy quyền CBTT, Người phụ trách QTCT |
| VII  | NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN    |            |                               |  |  |  |  |  |  |                                                                                                      |    |      |  |                                                |
| 1.0  | PHẠM HỮU HÀ                              |            |                               |  |  |  |  |  |  | 58/3 Hùng Vương, phường 9, Đà Lạt                                                                    |    |      |  |                                                |
|      | Đã trình bày thông tin tại Ban Kiểm soát |            |                               |  |  |  |  |  |  |                                                                                                      |    |      |  |                                                |
|      |                                          | 007C790193 | TP HCNS - NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN |  |  |  |  |  |  |                                                                                                      | 97 | 0,0% |  |                                                |